

Số: /QĐ-BATGT

Bình Lư, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban An toàn giao thông xã Bình Lư

TRƯỞNG BAN AN TOÀN GIAO THÔNG XÃ BÌNH LƯ

Căn cứ Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Công văn số 6092/VPCP-CN ngày 01/7/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc hoạt động của Ban ATGT các địa phương khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 74 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về Thành lập Ban An toàn giao thông xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 36/TTr-KT ngày 14 /7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban An toàn giao thông xã Bình Lư, cụ thể như sau:

(Có Quy chế hoạt động kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên, Thủ trưởng các cơ quan thành viên Ban An toàn giao thông xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Ban ATGT tỉnh;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HDND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Lương Việt Thảo

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban An toàn giao thông xã Bình Lư

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BATGT ngày /7/2025 của Trưởng ban An toàn giao thông xã Bình Lư).

Chương I

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của các thành viên của Ban An toàn giao thông xã, mối quan hệ phối hợp công tác, chế độ họp, thông tin, báo cáo của Ban An toàn giao thông xã (sau đây gọi tắt là Ban).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên, cơ quan thường trực, cơ quan thành viên, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có quan hệ công tác với Ban.

Điều 2. Nguyên tắc, chế độ làm việc

1. Ban An toàn giao thông xã là tổ chức phối hợp liên ngành, hoạt động trên cơ sở đề cao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cơ quan thành viên và trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc được phân công trong Quy chế này.

2. Ban An toàn giao thông xã họp định kỳ mỗi quý một lần. Khi phát sinh nhiệm vụ cấp bách, Trưởng ban triệu tập họp bất thường. Phiên họp của Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng ban chủ trì, thảo luận dân chủ, công khai và do Trưởng ban quyết định, kết luận các nhiệm vụ, giải pháp, giao nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện.

3. Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo hoạt động thường xuyên của Ban thông qua cơ quan thường trực. Trưởng ban trực tiếp làm việc hoặc phân công Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban làm việc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Ban; thành lập hoặc chỉ đạo thành lập các đoàn công tác để kiểm tra thực tế khi cần thiết. Ủy viên Ban là đại diện của Ban, thay mặt Ban thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi được phân công.

4. Các thành viên Ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm chịu trách nhiệm trước Trưởng ban - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức mình và nhiệm vụ được Trưởng ban phân công.

5. Phạm vi giải quyết công việc phải đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và quy định của Quy chế này; bảo đảm trao đổi thông tin kịp thời, chính xác và sự phối hợp chặt chẽ trong giải quyết công việc.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, PHẠM VI GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

Điều 3. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Trưởng ban - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm toàn diện về mọi hoạt động của Ban trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật.

2. Triệu tập, chủ trì các phiên họp của Ban.

3. Phân công, giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban; ủy quyền giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban cho Phó Trưởng ban khi cần thiết.

4. Thành lập hoặc chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; kiểm tra tình hình bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn xã; chỉ đạo giải quyết, khắc phục hậu quả các tình huống, sự cố, tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng thuộc trách nhiệm của Ban.

5. Xem xét, đề nghị biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; phê bình, yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tập thể, cá nhân có sai phạm trong hoạt động bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Điều 4. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Phó Trưởng ban thường trực - Phó Chủ tịch UBND xã

1. Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động thường xuyên, hằng ngày của Ban; chỉ đạo, điều hành chung công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn xã theo chương trình, kế hoạch công tác, đề án, kết luận đã được Trưởng ban chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân xã.

2. Thay mặt Trưởng ban triệu tập, chủ trì các phiên họp của Ban khi Trưởng ban vắng mặt; thay mặt Trưởng ban khi được ủy quyền.

3. Chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, giải pháp phối hợp, các văn bản triển khai chỉ đạo của tỉnh, của xã về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông; chỉ đạo việc tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được chỉ đạo, phê duyệt.

4. Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông; chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, đề xuất trong việc xử lý các yếu tố gây mất an toàn giao thông; tổ chức nghiên cứu, đánh giá và dự báo tình hình trật tự, an toàn giao thông trong toàn xã.

5. Trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo theo dõi hoạt động của Ban, triển khai nhiệm vụ công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về quyết định của mình.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 5. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Phó Trưởng ban - Trưởng Công an xã

1. Giúp Trưởng ban đề xuất với Ủy ban nhân dân xã về các biện pháp bảo

đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn xã; thay mặt Trường ban khi được ủy quyền.

2. Chỉ đạo thực hiện các phần việc về thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn xã; bảo đảm sự phối hợp giữa các lực lượng Công an xã và các phòng, ban, đơn vị khác.

3. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của các phòng, ban, đơn vị thành viên Ban và các thôn bản.

4. Chỉ đạo công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm; hoạt động ứng phó sự cố, cứu nạn, cứu hộ trong các vụ tai nạn giao thông; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, đặc biệt là tuyên truyền, phòng chống, xử lý vi phạm về ma túy, nồng độ cồn của người điều khiển phương tiện giao thông, về tải trọng phương tiện trên đường bộ, vi phạm về sử dụng phương tiện cơ giới đường bộ hết niên hạn sử dụng vẫn tham gia giao thông.

5. Chỉ đạo thực hiện công tác thống kê, phân tích, đánh giá nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông, xây dựng cơ sở dữ liệu về tai nạn giao thông; chế độ thông tin, báo cáo số liệu, tình hình trật tự, an toàn giao thông, tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

6. Phối hợp với cơ quan chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Ban An toàn giao thông xã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông.

7. Phối hợp với phòng Kinh tế xác định và cung cấp số liệu tai nạn giao thông phục vụ cho việc xử lý “điểm đen”, “điểm tiềm ẩn” tai nạn giao thông trên các tuyến đường thuộc địa bàn xã.

8. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, đột xuất về tình hình, kết quả công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tai nạn giao thông về Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp báo cáo Ban An toàn giao thông tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trong lực lượng Công an phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội xã tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người tham gia giao thông chấp hành nghiêm chỉnh Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trường ban phân công.

Điều 6. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Phó Trường ban - Cơ quan thường trực (Trường phòng Kinh tế)

1. Tham mưu và tổ chức thực hiện các dự án về an toàn giao thông trên địa bàn xã. Theo dõi, tổng hợp báo cáo Trường ban về tình hình đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

2. Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo công tác xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông an toàn; công tác quản lý phương tiện vận tải và hoạt động kinh doanh vận tải; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về an toàn kết cấu hạ tầng giao thông, hành lang an toàn giao thông, vận tải đường bộ; triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông của ngành và trong hoạt động phối hợp với các ngành khác.

3. Tham mưu công tác lập, thẩm định quy hoạch xây dựng (hoặc điều chỉnh quy hoạch) theo thẩm quyền bảo đảm tuân thủ TCVN về quy hoạch xây dựng và các quy chuẩn chuyên ngành khác. Trong đó chú trọng đến kết cấu hạ tầng giao thông, ưu tiên các dự án quy hoạch đề xuất chức năng có tính định hướng phát triển mạng lưới giao thông hiện đại đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

4. Thực hiện việc kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các thôn, bản và các đơn vị khác liên quan trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo các nội dung, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND xã đã ban hành. Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã.

5. Tham mưu các văn bản của Ban an toàn giao thông xã, Ủy ban nhân dân xã để triển khai, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị liên quan, thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Chuẩn bị chương trình làm việc, báo cáo, tài liệu cần thiết phục vụ các kỳ họp của Ban an toàn giao thông xã.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan nghiên cứu, thường xuyên cập nhật tình hình thực hiện công tác tổ chức giao thông khoa học, tiện ích góp phần hạn chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; Đề xuất giải pháp xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn toàn xã.

7. Tham mưu trả lời các kiến nghị của cử tri, khiếu nại tố cáo của công dân liên quan đến lĩnh vực đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

8. Chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 7. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của các Ủy viên Ban

1. Trách nhiệm chung của các Ủy viên Ban

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban, trường hợp vắng mặt phải báo cáo Trưởng ban và cử người có trách nhiệm họp thay; ý kiến của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, đơn vị;

- Tham gia ý kiến, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp phối hợp trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn xã; tham gia các đoàn công tác của Ban; phối hợp trong việc chỉ đạo giải quyết, khắc phục hậu quả các tình huống, sự cố, tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn;

- Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình và các nhiệm vụ theo chỉ đạo của tỉnh, của xã, nhiệm vụ được Trưởng ban phân công; chủ động trao đổi, phối hợp với các Ủy viên khác để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các kế hoạch, biện pháp liên ngành về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;

- Thay mặt Trưởng ban, xây dựng kế hoạch, kiểm tra, đôn đốc, nắm bắt tình hình và hướng dẫn thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; báo cáo Trưởng ban giải quyết những kiến nghị vượt thẩm quyền của địa phương;

- Chỉ đạo lập dự toán kinh phí hằng năm (nếu có) về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của cơ quan, đơn vị mình theo nhiệm vụ được giao, gửi về phòng Kinh tế xem xét, trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

2. Ngoài trách nhiệm chung quy định tại Khoản 1 Điều này, các Ủy viên Ban còn có trách nhiệm sau:

a. Ủy viên - Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia bảo đảm trật tự An toàn giao thông, lồng ghép vào Cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Tăng cường các hoạt động phối hợp giám sát việc thi hành các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã và tham gia các hoạt động khác của Ban An toàn giao thông xã;

- Hàng năm xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong đội ngũ thanh, thiếu niên trên địa bàn xã. Phát động phong trào thanh niên tình nguyện tiên phong đi đầu trong phong trào xây dựng văn hóa giao thông, giữ gìn trật tự an toàn giao thông.

b. Ủy viên - Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã:

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, Văn phòng Ủy ban nhân dân xã về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Phối hợp với Thường trực Ban An toàn giao thông xã tham mưu UBND xã ban hành các chương trình, kế hoạch và các văn bản khác chỉ đạo triển khai nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã; Tổ chức họp và xây dựng thông báo kết luận các cuộc họp, hội nghị của Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng ban, hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Phó Trưởng ban chủ trì.

- Phối hợp với Ban an toàn giao thông xã chuẩn bị tài liệu và các điều kiện liên quan để phục vụ các hội nghị sơ, tổng kết và hội nghị đột xuất về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

c. Ủy viên - Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã:

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã trong việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông bằng các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan, phổ biến rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân.

- Hàng năm triển khai các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về trật tự an toàn giao thông trực tuyến trên cổng thông tin điện tử xã hoặc sân khấu hóa để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục an toàn giao thông trên địa bàn xã.

- Phối hợp các phòng, ban, đơn vị có liên quan thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn giao thông để trình HĐND, UBND xã ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức tập huấn các quy định của pháp luật liên quan trật tự an toàn giao thông. Hàng năm xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo các Trường học trên địa bàn xã triển khai: "*Cống trường an toàn giao thông*"; lồng ghép nội dung pháp luật về trật tự an toàn giao thông, văn hóa giao thông vào tuyên truyền, giảng dạy; phối hợp các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã có biện pháp giáo dục không để học sinh chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô và các loại xe tương tự tham gia giao thông; vận động phụ huynh học sinh nhắc nhở các em học sinh phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện.

- Quản lý và vận hành Trang Thông tin điện tử của Ban An toàn giao thông xã (nếu có).

d. Ủy viên - Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông trong cơ quan, đơn vị thuộc Ban Chỉ huy quân sự xã. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát về trật tự, an toàn giao thông đối với phương tiện, quân nhân điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Khi cần thiết, xây dựng kế hoạch thường xuyên hoặc đột xuất để huy động lực lượng phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn xã.

e. Ủy viên - Trạm trưởng Trạm Y tế xã

- Trực tiếp phụ trách công tác an toàn giao thông của ngành Y tế.

- Chỉ đạo lực lượng ngành Y tế tổ chức công tác cứu nạn, cứu hộ, cấp cứu, chữa trị cho các nạn nhân tai nạn giao thông.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn về sơ cứu, cấp cứu tai nạn giao thông tích cực cho các Trường học, cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo công tác thống kê nạn nhân tai nạn giao thông được đưa vào cấp cứu, điều trị tại các cơ sở y tế và nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông, cung cấp thông tin cho Ban và Ban An toàn giao thông xã.

g) Ủy viên - Ban xây dựng Đảng: Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông.

h) Ủy viên - Hiệu trưởng các nhà trường

- Trực tiếp phụ trách công tác an toàn giao thông của các trường học trên địa bàn.

- Chỉ đạo thực hiện công tác giáo dục, phổ biến, tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, văn hóa giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn trong nhà trường cho học sinh.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi, dự thi về an toàn giao thông; thí điểm và nhân rộng các câu lạc bộ về an toàn giao thông trong nhà trường.

- Phối hợp quản lý xe đưa đón học sinh (nếu có); có biện pháp quản lý học sinh trong việc chấp hành các quy định về trật tự, an toàn giao thông khi đi xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện.

Điều 8. Sử dụng con dấu trong hoạt động của Ban An toàn giao thông xã

- Trưởng ban và Phó Trưởng ban thường trực sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã.

- Các Phó trưởng ban sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác.

Điều 9. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban An toàn giao thông xã do ngân sách nhà nước cấp (nếu có); các khoản hỗ trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

MỐI QUAN HỆ LÀM VIỆC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CÔNG TÁC THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 10. Quan hệ phối hợp công tác của Ban An toàn giao thông xã

1. Đối với Ban An toàn giao thông tỉnh.

Ban An toàn giao thông xã chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Ban An toàn giao thông tỉnh. Định kỳ hàng tuần, tháng, 06 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động, công tác, tình hình thực hiện nhiệm vụ; kiến nghị, đề xuất với Ban An toàn giao thông tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ở địa phương.

2. Đối với Ủy ban nhân dân xã

Ban An toàn giao thông xã là tổ chức tư vấn phối hợp liên ngành, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành trực tiếp và toàn diện của UBND xã. Định kỳ tháng, quý, 06 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động, công tác, tình hình thực hiện nhiệm vụ; kiến nghị, đề xuất với UBND xã xem xét chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề có liên quan đến quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban.

Điều 11. Quy định về chế độ làm việc

1. Ban An toàn giao thông làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với trách nhiệm của cá nhân; từng Ủy viên của Ban được thảo luận, tham khảo ý kiến về nội dung, chương trình công tác cụ thể của Ban, sau khi thảo luận tập thể Trưởng Ban quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2. Hình thức hoạt động của Ban là các phiên họp định kỳ 3 tháng một lần và các cuộc họp bất thường khác. Trưởng ban, Phó trưởng ban Thường trực (khi được Trưởng ban ủy quyền) triệu tập phiên họp bất thường nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số ủy viên của Ban.

3. Chủ trì cuộc họp Ban là Trưởng Ban hoặc Phó trưởng Ban Thường trực, tham gia cuộc họp gồm có các Ủy viên của Ban.

4. Các ủy viên của Ban phải tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban. Khi ủy viên của Ban vắng mặt phải báo cáo Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực và gửi ý kiến đóng góp của mình hoặc ủy quyền cho cấp phó của mình dự họp thay, ý kiến người dự họp thay được xem là ý kiến của ủy viên Ban.

5. Khi tổ chức các phiên họp định kỳ và các cuộc họp bất thường, các ủy viên của Ban chuẩn bị báo cáo chuyên đề theo lĩnh vực chuyên môn, báo cáo tổng hợp chung theo yêu cầu của Trưởng Ban; thông qua cuộc họp của Ban về tình hình

triển khai công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và kiến nghị với UBND xã, Ban An toàn giao thông xã về các biện pháp đẩy mạnh công tác này.

7. Thường trực Ban có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, quy định thời gian, địa điểm, tài liệu và các vấn đề có liên quan cho cuộc họp của Ban.

8. Các ủy viên của Ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, khi đi công tác cho Ban, được thanh toán chế độ công tác phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các loại báo cáo bao gồm:

- Báo cáo nhanh các tai nạn giao thông có người chết;
- Báo cáo tuần, tháng, quý;
- Báo cáo tháng An toàn giao thông;
- Báo cáo 6 tháng và báo cáo năm.

Riêng báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm, tổng kết năm, Thường trực Ban phải gửi dự thảo cho các Ủy viên của Ban trước ngày họp ít nhất 3 ngày để các thành viên nghiên cứu và tham gia nội dung trong cuộc họp; tổng hợp các ý kiến bổ sung để hoàn thiện trình Trưởng ban hoặc Phó trưởng ban thường trực ký ban hành.

2. Thời gian báo cáo:

- Báo cáo tháng: Tính từ ngày 15 tháng trước đến ngày 14 tháng báo cáo.
- Báo cáo quý: Quý I tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 3; Quý III tính từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 14 tháng 9 của năm báo cáo.
- Báo cáo 6 tháng đầu năm: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 6 của năm báo cáo.
- Báo cáo năm: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 của năm báo cáo.
- Thời hạn báo cáo: **Trước ngày 20** đối với báo cáo tháng; **trước ngày 22** của tháng cuối kỳ báo cáo đối với báo cáo quý, 6 tháng, năm.
- Công an xã thực hiện chế độ báo cáo nhanh về tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng: Báo cáo bằng phương thức nhanh nhất về Thường trực Ban An toàn giao thông (phòng Kinh tế) để báo cáo Trưởng ban chỉ đạo giải quyết, sau đó báo cáo bằng văn bản để báo cáo khẩn với cấp trên.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Việc xét và đề nghị khen thưởng

1. Các Ủy viên Ban An toàn giao thông xã, Thường trực Ban An toàn giao thông và cán bộ, công chức giúp việc bán chuyên, kiêm nhiệm hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt quy định của Quy chế này thì được xét khen thưởng.

2. Việc xét khen thưởng thực hiện theo các quy định của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn về thi đua khen thưởng của Ban An toàn giao thông tỉnh. Ngoài ra, Ban An toàn giao thông xã còn áp dụng hình thức khen thưởng đột xuất, nêu gương những tập thể và cá nhân có những việc làm tốt trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

3. Các Ủy viên của Ban đề nghị danh sách khen thưởng để Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực xem xét quyết định (khi có sự ủy quyền của Trưởng ban).

Thường trực Ban có nhiệm vụ đôn đốc, tập hợp ý kiến của Ban; làm thủ tục đề nghị xét khen thưởng đồng thời tập hợp hồ sơ để trình Hội đồng Thi đua khen thưởng xã, Ban An toàn giao thông tỉnh.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Các ủy viên Ban An toàn giao thông, Thường trực Ban An toàn giao thông xã và cán bộ, công chức giúp việc bán chuyên trách, kiêm nhiệm không hoàn thành nhiệm vụ được giao, vi phạm các quy định của Quy chế này thì tùy theo mức độ sẽ bị xem xét xử lý theo quy định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Các Ủy viên Ban, Thường trực Ban An toàn giao thông xã; Trưởng Ban An toàn giao thông xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quy định của Quy chế này tổ chức thực hiện trách nhiệm được phân công.

Điều 16. Thường trực Ban An toàn giao thông xã có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Ủy viên Ban tổ chức triển khai và theo dõi việc thực hiện Quy chế này, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo Chủ tịch UBND xã - Trưởng ban An toàn giao thông xã quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.